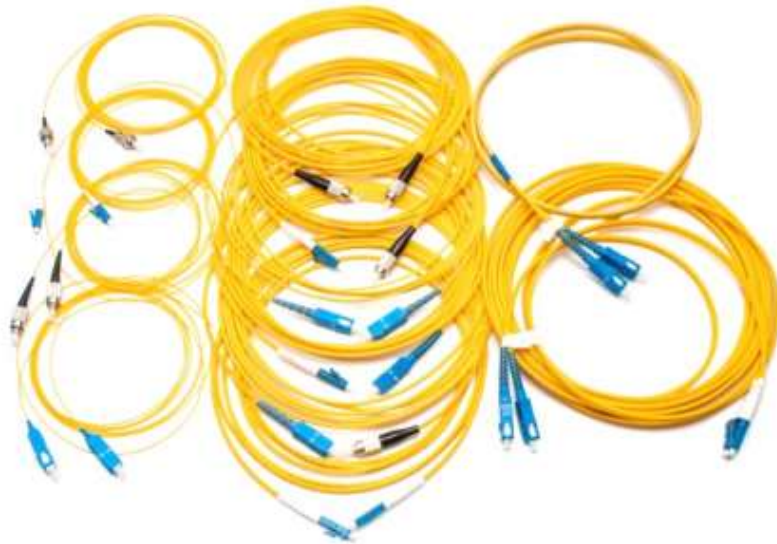




TÀI LIỆU PHỤ KIỆN QUANG

DÂY NỐI QUANG PATCHCORD/ PIGTAIL; ADAPTOR





DÂY PATCH CORD, PIGTAIL & CONNECTOR



PIGTAIL SC/APC



PIGTAIL SC/UPC



PATCH CORD SC/APC-LC/PC



PATCH CORD SC/APC-SC/APC



PATCH CORD LC/PC-LC/PC



PATCH CORD SC/UPC-LC/PC

- Sợi quang đơn mode tuân thủ tiêu chuẩn ITU.T G.652D hoặc G.657A (tùy chọn)
- Tuân thủ tiêu chuẩn **Quốc tế ITU-T L.36/2008; IEC 61300-2-1; ; IEC 61300-2-4; IEC 61300-2-6; ; IEC 61300-2-22;**
- Sợi quang dùng công nghệ ống đệm chặt PVC có đường kính sợi $900\mu\text{m} \pm 50\mu\text{m}$.
- Chiều dài : (1,5 ~ 10) m (theo đơn hàng)
- Đường kính sợi : (0,9 ~ 30) mm (theo đơn hàng)
- Hoạt động ở bước sóng: $1310 \pm 40\text{nm}$ - $1550 \pm 40\text{nm}$ nm
- Đường kính trường mode (MFD) tại bước sóng 1310nm là $9,2\mu\text{m} \pm 0,5\mu\text{m}$
- Độ bền kéo $\geq 100\text{N}$
- Nhiều kiểu đầu nối khác nhau: FC, SC, LC; nhiều kiểu đầu tiếp xúc khác nhau PC, UPC, APC....
- Các đầu nối connector có nút đẩy để chống bụi bẩn
- Mỗi dây pigtail có đánh số hoặc mã hóa theo màu.



CHỈ TIÊU KỸ THUẬT CỦA DÂY NỐI QUANG PIGTAIL VÀ PATCH CORD

1	Chuẩn đầu nối	Kiểu tiếp xúc	PC, UPC hoặc APC (tùy chọn)
		Kiểu đầu nối	LC, SC, FC
2	Suy hao tiếp xúc		$\leq 0,3\text{dB}$
3	Suy hao phản xạ		$\geq 45\text{dB}$ (SC/PC) $\geq 50\text{dB}$ (SC/UPC) $\geq 55\text{dB}$ (SC/APC)
4	Đường kính ferrule		$2,5 \pm 0,001\text{mm}$
5	Đoạn tiếp xúc ferrule		$10 \div 25\text{mm}$
6	Độ chịu lực thường xuyên		$\geq 100\text{N}$
7	Độ bền với số lần tháo lắp		≥ 500 lần
8	Nhiệt độ công tác		-10°C đến 70°C
9	Độ ẩm tối đa		95%

THÔNG TIN ĐẶT HÀNG

CODE	Kiểu đầu nối	Kiểu tiếp xúc	Loại sợi quang	Tiêu chuẩn sợi quang	Loại cáp	Vật liệu	Đường kính cáp	Chiều dài	Màu dây
POS-PG POS-PT	SC FC LC	PC UPC APC	SM MM	G.652D G.657A	(S)implex (D)uplex	(P)VC (L)SZH (T)ighbu ffer	0.9 (mm) 2 (mm) 3 (mm)	1 (m) 2 (m) 5 (m) 10 (m)	B (màu đồng nhất) M (mã hóa theo màu)

Ví dụ: POS-PG-SC-APC -SM-G652-S-T-0.9-5-M
 POS-PT-SC-APC-PC-SM-G657-S-T-0.9-5-M



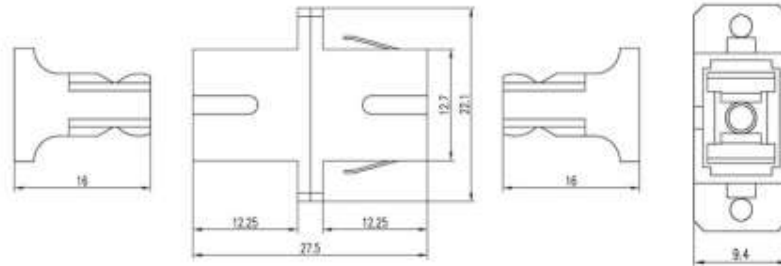
ADAPTOR



- Dùng để kết nối các connector của dây nối quang và dây nhảy quang
- Cầu trúc của adaptor: Bảo vệ tiếp xúc bằng gốm (ceramic), vỏ ngoài bằng kim loại hoặc bằng nhựa tùy theo chuẩn connector.
- Các đầu nối adaptor có nút đẩy để chống bụi bẩn
- Đáp ứng tiêu chuẩn ngành và tiêu chuẩn **Quốc tế ITU-T L.36/2008; IEC 61300-2-1; IEC 61300-2-4; IEC 61300-2-6; IEC 61300-2-22;**
- Phù hợp với các chuẩn: FC, SC, LC... ;Simplex, duplex; PC, UPC, APC.

CHỈ TIÊU KỸ THUẬT CỦA ADAPTER VÀ CONNECTOR

1	Suy hao xen	$\leq 0,3\text{dB}$
2	Suy hao phản xạ	$\geq 55\text{dB}$ (SC/UPC) $\geq 60\text{dB}$ (SC/APC)
3	Độ ổn định suy hao	$\leq 0,1\text{dB}$ sau 500 chu kỳ đấu nối
4	Độ bền kéo	$\geq 100\text{N}$
5	Nhiệt độ công tác	-10°C đến 70°C
6	Độ ẩm tối đa	95%



Kích thước adaptor SC

THÔNG TIN ĐẶT HÀNG:

CODE	Kiểu đầu nối	Kiểu tiếp xúc	Kiểu sleeve	Loại cáp
<i>POS-AD</i>	<i>SC</i> <i>FC</i> <i>LC</i>	<i>UPC</i> <i>APC</i>	<i>(Z)irconia</i> <i>(P)hosphor Bronze</i>	<i>(S)implex</i> <i>(D)uplex</i>

Ví dụ: POS- AD-SC-UPC-Z-S

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG

CÁC CHỈ TIÊU CƠ KHÍ, MÔI TRƯỜNG, ĐẦU NỐI

Chỉ tiêu	Tiêu chuẩn áp dụng	Kết quả đạt được
Khả năng chịu rung	Theo IEC 61300-2-1	Đáp ứng
Độ bền của cơ chế ghép	Theo IEC 61300-2-6	Đáp ứng
Khả năng lưu giữ sợi cáp	Theo IEC 61300-2-4	Đáp ứng
Khả năng chịu thay đổi nhiệt độ	Theo IEC 61300-2-22	Đáp ứng



THÔNG TIN LIÊN HỆ TƯ VẤN SẢN PHẨM VÀ HỖ TRỢ KỸ THUẬT

CÔNG TY TNHH XÂY LẮP KỸ THUẬT PHƯƠNG NAM (PNC)

 Địa chỉ: 2366/1B, Tổ 8, Kp 1, Phường An Phú Đông, TP HCM

 Hotline: 0941 674 678

 Email: pnc@kythuatphuongnam.com

 Website: <https://www.kythuatphuongnam.com>

Liên hệ để được tư vấn cấu hình phù hợp và cung cấp bản vẽ lắp đặt chi tiết.